

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng đầu năm 2020

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

a) Trồng trọt

a1) Kết quả sản xuất vụ thu mùa

Vụ thu mùa năm 2020 do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết nắng nóng, nên ngay từ đầu vụ sản xuất đã không được thuận lợi, tiến độ gieo trồng chậm so với kế hoạch, đồng thời khiến hàng nghìn ha lúa mới gieo cấy bị thiếu nước, ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển. Trước tình hình thời tiết bất lợi, để chăm sóc và bảo vệ cây trồng đầu vụ thu mùa trong thời gian diễn ra nắng nóng gay gắt, nhất là diện tích lúa, các đơn vị quản lý và khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh đã nỗ lực thực hiện các giải pháp bảo đảm nước tưới cho cây trồng. Tuy nhiên, trong giai đoạn sinh trưởng của cây lúa đã có các đợt mưa, nên cây lúa phát triển tốt. Mặt khác, do ảnh hưởng của thời tiết nắng nóng đầu vụ gieo trồng nên cây lúa vụ thu mùa năm nay ít bị sâu bệnh.

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm toàn tỉnh sơ bộ đạt 157,3 nghìn ha, vượt 0,1% kế hoạch, giảm 1,3% so với cùng kỳ. Năng suất lúa mùa đạt 54,3 tạ/ha, đạt 99,1% kế hoạch, tăng 3,2% so với cùng kỳ (tăng 1,7 tạ/ha); năng suất ngô 45,7 tạ/ha, đạt 102,3% kế hoạch và tăng 3,8% so cùng kỳ; sản lượng lương thực có hạt 684,7 nghìn tấn, đạt 98,9% kế hoạch và giảm 1,1% so với vụ mùa năm 2019.

a2) Tiến độ sản xuất vụ đông

Theo báo cáo tiến độ sản xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đến ngày 15/11/2020 toàn tỉnh gieo trồng được 43.609 ha các loại cây trồng vụ đông, đạt 87,2% kế hoạch, giảm 3,3% so với cùng thời điểm năm trước; trong đó, ngô 15.540 ha, lạc 1.390 ha, đậu tương 268 ha, khoai lang 2.705 ha, ớt 2.550 ha, rau đậu các loại và các cây trồng khác 21.156 ha. Các địa phương đang tập trung chăm sóc diện tích đã gieo trồng, phòng trừ sâu bệnh và tiếp tục gieo trồng những cây còn thời vụ, đặc biệt là các loại cây có giá trị kinh tế cao như: khoai tây, cà chua, ớt...

b) Chăn nuôi

Kết quả tiêm phòng cho gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2020 tính đến ngày 15/11/2020 như sau: Vắc xin cúm gia cầm (H5N1) 5.155.610 con, đạt 82,1% diện tiêm; vắc xin đại chó mèo 329.880 con, đạt 85,7% diện tiêm; vắc xin tụ huyết trùng trâu bò 248.411 con, đạt 81,9% diện tiêm; vắc xin lở mồm long móng trâu bò 253.353 con, đạt 83,5% diện tiêm; vắc xin dịch tả lợn 358.193 con, đạt 78,7% diện tiêm; vắc xin tụ máu lợn 346.438 con, đạt 76,1% diện tiêm.

Kết quả điều tra chăn nuôi kỳ 01/10/2020, toàn tỉnh có 952.326 con lợn, 22.053 nghìn con gia cầm; so với thời điểm 01/10/2019, đàn lợn tăng 8,3%, đàn gia cầm tăng 6,6%.

Tình hình dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh: Từ ngày 08/10/2020 đến 16 giờ ngày 11/11/2020, bệnh dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 283 hộ của 98

thôn, 28 xã của 07 huyện, thị xã¹; buộc phải tiêu hủy 1.106 con lợn, trọng lượng 70,7 tấn. Các ngành chức năng đã phối hợp với các địa phương tích cực chỉ đạo và khẩn trương thực hiện công tác phòng chống dịch: Đối với vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 01 tuần đầu tiên, 03 lần/tuần trong 3 tuần tiếp theo; đối với vùng đệm thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/tuần liên tục trong vòng 01 tháng kể từ khi có ổ dịch. Tăng cường công tác kiểm soát vận chuyển động vật ra vào địa bàn tỉnh để ngăn chặn lây lan dịch bệnh tại 03 trạm kiểm dịch đầu mối giao thông: Thị xã Bỉm Sơn, thị xã Nghi Sơn và huyện Thạch Thành.

1.2. Lâm nghiệp

Tính từ đầu năm đến ngày 15/11/2020, toàn tỉnh đã trồng được 9.394 ha rừng tập trung, đạt 93,9% kế hoạch năm và 1,83 triệu cây phân tán các loại.

1.3. Thủy sản

Tháng 11, sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản ước đạt 16.541 tấn, tăng 4,4% so tháng trước, tăng 6,9% so tháng cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 11.390 tấn, tăng 5,2% và tăng 7,0%; sản lượng nuôi trồng 5.151 tấn, tăng 2,5% và tăng 6,6%. Tính chung 11 tháng năm 2020, sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản ước đạt 177.279 tấn, tăng 6,6% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 118.946 tấn, tăng 6,5%, sản lượng nuôi trồng 58.333 tấn, tăng 6,8% so cùng kỳ.

2. Sản xuất công nghiệp

Tháng 11, các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp sản xuất kinh doanh cơ bản ổn định. Cùng tháng này năm trước, Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn ngừng sản xuất để bảo dưỡng máy móc, thiết bị theo kế hoạch, nên chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tháng 11/2020 tăng cao so với tháng cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành ước tính tháng 11/2020 tăng 8,24% so với tháng trước, tăng 56,67% so với tháng cùng kỳ; trong đó, công nghiệp khai khoáng giảm 0,03% so với tháng trước, giảm 8,29% so với tháng cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,28% so với tháng trước, tăng 63,32% so với tháng cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 8,44% so với tháng trước, giảm 11,78% so với tháng cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,19% so với tháng trước, giảm 6,78% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 11 tháng năm 2020, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 13,68% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó, công nghiệp khai khoáng giảm 19,30%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14,49%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 3,98%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,67% so cùng kỳ.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 11/2020 dự kiến giảm 3,83% so với tháng trước, giảm 4,23% so với tháng cùng kỳ. Tính

¹ Huyện Thiệu Hóa, Như Thanh, Ngọc Lặc, Triệu Sơn, Nông Công, Như Xuân và thị xã Nghi Sơn.

chung 11 tháng năm 2020, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 1,69% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tồn kho của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 11/2020 dự kiến tăng 8,41% so với tháng trước, tăng 24,21% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 11/2020 dự kiến tăng 2,89% so với tháng trước; tăng 9,25% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước tăng 0,09% so với tháng trước; giảm 9,96% so với tháng cùng kỳ năm trước; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 1,54% so với tháng trước; tăng 1,97% so với tháng cùng kỳ năm trước; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 3,39% so với tháng trước; tăng 12,51% so với tháng cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng năm 2020, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tăng 0,02% so với cùng kỳ năm trước; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước giảm 8,09%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước giảm 2,48%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 1,26% so với cùng kỳ năm trước.

3. Đầu tư

Tháng 11, các chủ đầu tư, đơn vị xây lắp tập trung nhân lực, vật lực khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm và công trình chuyển tiếp. Ước tính tháng 11/2020, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương đạt 975,3 tỷ đồng, tăng 3,2% so với tháng trước; bao gồm: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh 375,7 tỷ đồng, tăng 6,0% so với tháng trước; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện 307,4 tỷ đồng, tăng 0,7% so với tháng trước; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã 292,2 tỷ đồng, tăng 2,4% so với tháng trước.

Lũy kế 11 tháng đầu năm 2020, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương ước đạt 8.429,8 tỷ đồng, bằng 89,6% kế hoạch năm và tăng 29,9% so cùng kỳ; bao gồm: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh 3.880,8 tỷ đồng, tăng 23,8% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện 2.049,5 tỷ đồng, tăng 35,3% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã 2.499,5 tỷ đồng, tăng 33,9% so với cùng kỳ.

4. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

4.1. Hoạt động bán lẻ hàng hóa

Doanh thu bán lẻ hàng hoá tháng 11/2020 ước đạt 9.092,4 tỷ đồng, tăng 15,4% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó, nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 2.973,9 tỷ đồng, tăng 11,2%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 1.391,8 tỷ đồng, tăng 34,4%; ô tô các loại 304,9 tỷ đồng, tăng 32,4%; xăng, dầu các loại 1.439,8 tỷ đồng, tăng 24,5%; đá quý, kim loại quý và sản phẩm hàng hóa khác 905,4 tỷ đồng, tăng 14,4%...

Lũy kế 11 tháng năm 2020, doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 88.423 tỷ đồng, tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 31.853 tỷ đồng, tăng 14,8%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị

gia đình 12.925 tỷ đồng, tăng 11,5%; ô tô các loại 2.752 tỷ đồng, tăng 8,0%; xăng, dầu các loại 12.963 tỷ đồng, tăng 0,9%; đá quý, kim loại quý và sản phẩm hàng hóa khác 7.895 tỷ đồng, giảm 7,3%...

4.2. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2020 tăng 1,63% so với cùng kỳ năm trước, bình quân 11 tháng năm 2020 tăng 4,98% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11/2020 giảm 0,31% so với tháng trước. Có 3/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, gồm: nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,96%; nhóm giáo dục tăng 0,01%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,14%. Có 5/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm, gồm: nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,75% (lương thực giảm 0,23%, thực phẩm giảm 1,09%, ăn uống ngoài gia đình tăng 0,03%); nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,08%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,25%; nhóm giao thông giảm 0,63%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,05%. Ba nhóm hàng hóa còn lại giá cả ổn định, chỉ số giá không tăng, không giảm là: nhóm đồ uống và thuốc lá; nhóm thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông và .

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng năm 2020 tăng 4,98% so với bình quân cùng kỳ năm 2019; chỉ số giá tiêu dùng tháng 11/2020 giảm 0,14% so với tháng 12/2019 và tăng 1,63% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá vàng tháng 11/2020 tăng 1,16% so với tháng trước, tăng 29,90% so với tháng 11/2019; bình quân 11 tháng năm 2020 tăng 26,62% so với bình quân cùng kỳ năm 2019. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 11/2020 giảm 0,04% so với tháng trước, tăng 0,03% so với tháng 11/2019; bình quân 11 tháng năm 2020 tăng 0,15% so với bình quân cùng kỳ năm 2019.

4.3. Vận tải hành khách và hàng hóa

Ước tính tháng 11/2020, doanh thu vận tải hàng hóa đạt 635 tỷ đồng, tăng 2,2% so với tháng trước, tăng 13,2% so với tháng cùng kỳ năm trước; khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 5.396 nghìn tấn, khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 249.509 nghìn tấn.km; so với tháng trước, tăng 1,7% về hàng hóa vận chuyển, tăng 1,5% về hàng hóa luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 8,0% về hàng hoá vận chuyển, tăng 6,3% về hàng hoá luân chuyển. Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 328,3 tỷ đồng, tăng 1,7% so với tháng trước và tăng 10,3% so với tháng cùng kỳ năm trước; số lượng hành khách vận chuyển 4.711 nghìn người, hành khách luân chuyển 281.633 nghìn người.km; so với tháng trước, tăng 1,2% về hành khách vận chuyển, tăng 1,3% về hành khách luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 7,3% về hành khách vận chuyển, tăng 7,5% về hành khách luân chuyển. Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 50,5 tỷ đồng, tăng 3,6% so với tháng trước, giảm 1,1% so với tháng cùng kỳ năm trước; sản lượng bốc xếp qua cảng ước đạt 1.178 nghìn tấn, tăng 3,1% so với tháng trước, tăng 0,5% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 11 tháng năm 2020, doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 5.908,2 tỷ đồng, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước; hàng hóa vận chuyển 51,8 triệu tấn, hàng hoá luân chuyển 2.404,8 triệu tấn.km, giảm 5,0% về hàng hoá vận chuyển, giảm 5,8% về hàng hoá luân chuyển so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 3.113 tỷ đồng, giảm 12,3% so với cùng kỳ năm trước; hành khách vận chuyển 37,6 triệu người, hành khách luân chuyển 2.297,7 triệu người.km, giảm 19,7% về hành khách vận chuyển, giảm 18,0% về hành khách luân chuyển so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 490,7 tỷ đồng, giảm 3,0% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng bốc xếp qua cảng đạt 11,8 triệu tấn, tăng 2,3% so với cùng kỳ năm trước.

4.4. Hoạt động lưu trú - du lịch lữ hành

Tháng 11/2020, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 1.141,7 tỷ đồng, tăng 11,9% so với tháng cùng kỳ năm trước; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 169 tỷ đồng, giảm 9,8%; dịch vụ ăn uống ước đạt 972,7 tỷ đồng, tăng 16,7%; số lượt khách khách sạn phục vụ ước đạt 491,4 nghìn lượt khách, giảm 10,0% so với tháng cùng kỳ; ngày khách phục vụ đạt 861,9 nghìn ngày khách, giảm 9,9% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng năm 2020, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 9.472,2 tỷ đồng, giảm 11,3% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 1.466,5 tỷ đồng, giảm 29,9%; dịch vụ ăn uống ước đạt 8.005,7 tỷ đồng, giảm 6,8%; số lượt khách khách sạn phục vụ ước đạt 4.247 nghìn lượt khách, giảm 32,3% so với cùng kỳ; ngày khách phục vụ đạt 7.094 nghìn ngày khách, giảm 31,4% so với cùng kỳ.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 11/2020 ước đạt 9,3 tỷ đồng, giảm 15,3% so với tháng cùng kỳ, lượt khách du lịch theo tour ước đạt 4,1 nghìn lượt khách, giảm 17,5% so với cùng kỳ; ngày khách du lịch theo tour đạt 14 nghìn ngày khách, giảm 15,8% so với cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng năm 2020, doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 77,1 tỷ đồng, giảm 36,6% so với cùng kỳ; lượt khách du lịch theo tour đạt 33,5 nghìn lượt khách, giảm 40,9% so với cùng kỳ; ngày khách du lịch theo tour đạt 110,3 nghìn ngày khách, giảm 38,3% so với cùng kỳ.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 11/2020 ước đạt 439,5 tỷ đồng, tăng 2,5% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng năm 2020, doanh thu dịch vụ khác ước đạt 4.007,7 tỷ đồng, giảm 9,3% so với tháng cùng kỳ năm trước.

5. Một số tình hình xã hội

5.1. Thiếu đói trong nông dân và an sinh xã hội

Tháng 11/2020, đời sống nhân dân trong tỉnh cơ bản ổn định. Các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi đầy đủ, kịp thời cho gần 75 nghìn đối tượng người có công với cách mạng, kinh phí thực hiện là hơn 141 tỷ đồng; trợ cấp điều dưỡng tại gia đình, trợ cấp thờ cúng liệt sĩ, trợ cấp một lần, trợ cấp hàng tháng khác cho 204,6 nghìn đối tượng và hộ gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng; giải quyết chế độ mai táng phí người có công cho 2.587 trường hợp. Toàn tỉnh đã có 513/666 hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng được công nhận thoát nghèo.

Tính từ đầu năm đến tháng 11/2020, đã tiếp nhận 27.755 hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động, tăng 55,5% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó, đã ban hành quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 26.543 lao động, tăng 62,2% so với cùng kỳ năm 2019; tổng số tiền trợ cấp thất nghiệp đã chi trả là gần 325,5 tỷ đồng, tăng 63,5% so với cùng kỳ năm 2019.

5.2. Lao động, việc làm

Đến tháng 11/2020, toàn tỉnh đã tạo việc làm mới cho 50.500 lao động, đạt 73,2% kế hoạch năm và giảm 24,9% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó, lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài 4.750 lao động, đạt 47,5% kế hoạch năm và giảm 45,6% so với cùng kỳ năm 2019.

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa đã cấp giấy phép lao động cho 590 người lao động nước ngoài đến làm việc tại tỉnh theo đúng quy định (cấp mới 302 giấy phép và cấp lại 288 giấy phép), chủ yếu là chuyên gia, lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, có kinh nghiệm quản lý tại các doanh nghiệp, góp phần hỗ trợ duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, từng bước khắc phục những tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19.

Đến thời cuối tháng 10/2020, toàn tỉnh đã tổ chức tuyển sinh đào tạo nghề cho 68.493 người, đạt 79% kế hoạch năm và giảm 4,3% so với cùng kỳ năm 2019.

5.3. Y tế

Ngành Y tế Thanh Hóa tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; bảo đảm sự hài lòng của người dân. Các bệnh viện tích cực áp dụng Bộ 83 tiêu chí chất lượng bệnh viện, xây dựng cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở dịch vụ ăn uống, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Vì vậy trên địa bàn tỉnh không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tuy nhiên, từ đầu năm đến nay vẫn phát sinh một số bệnh thông thường, tính đến ngày 08/11/2020 toàn tỉnh ghi nhận 300 ca sốt xuất huyết, 49 ca SPB nghi sởi, 1.153 ca tay chân miệng, 04 ca dại (tử vong 03 người), 05 ca ho gà, 10 ca nghi bại liệt, 01 ca uốn ván khác, 04 ca viêm gan vi rút B; 01 ca viêm gan C; 06 ca viêm não Nhật Bản, 48 ca viêm não do vi rút khác.

Về phòng chống dịch bệnh Covid-19: Tình hình dịch trong nước và trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa cơ bản được kiểm soát, nhưng tình hình dịch bệnh trên thế giới và khu vực vẫn đang diễn biến rất phức tạp. Để tiếp tục duy trì vững chắc kết quả phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đã đạt được, bảo vệ sức khỏe nhân dân và thực hiện Công điện số 1300/CD-TTg ngày 24/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 24/CD-UBND ngày 6/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh; ngành Y tế tiếp tục chủ động tham mưu, tổ chức tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Chú trọng tổ chức chặt chẽ việc phân luồng khi người dân đến khám, chữa bệnh, thăm nuôi; bảo đảm an toàn cho bệnh nhân nặng điều trị tại các cơ sở y tế; từng khoa, phòng

và cơ sở y tế đều phải tự kiểm tra, đánh giá hàng ngày về mức độ bảo đảm an toàn của khoa, phòng, cơ sở y tế.

5.3. Giáo dục - Đào tạo

Ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức tốt các phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025, hướng tới chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; kỷ niệm Ngày Bác Hồ gửi thư cho Ngành giáo dục (15/10), Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10); Ngày thành lập Công đoàn Ngành giáo dục Thanh Hóa (17/10).

Tổ chức kỳ thi chọn đội tuyển của tỉnh dự thi học sinh giỏi quốc gia các môn văn hóa THPT năm học 2020 - 2021; kết quả, đã thành lập được 09 đội tuyển, gồm 76 học sinh². Hiện nay, các đội tuyển đang triển khai ôn tập theo kế hoạch. Khai mạc Hội thi Giáo viên dạy giỏi Tiểu học cấp tỉnh năm học 2020 - 2021 với 408 giáo viên của các trường Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh tham gia dự thi ở 12 môn. Hội thi được tổ chức qua 02 vòng theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công tác tổ chức kỳ thi, hội thi được Ban tổ chức chuẩn bị chu đáo, khoa học, diễn ra an toàn, nghiêm túc, khách quan, đúng quy định.

5.4. Văn hoá - Thể dục thể thao

Ngành Văn hoá - Thông tin tập trung tuyên truyền kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao Chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2020); kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11... Tổ chức biểu diễn các chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, các sự kiện, lễ hội, xây dựng nông thôn mới và công chúng tại các địa phương trong, ngoài tỉnh, nhân dân miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh chuyển biến tích cực, đúng tiến độ. Tính đến tháng 11/2020, toàn tỉnh có 3.781/3.260 làng, bản, khu phố đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa, đạt 116% kế hoạch; 170/170 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa, đạt 100% kế hoạch; 20/20 xã đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, đạt 100% kế hoạch; 4/4 phường đăng ký đạt chuẩn văn minh đô thị, đạt 100% kế hoạch năm 2020.

Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao tiếp tục duy trì và phát triển. Đến nay đã tổ chức được 327 giải thể thao quần chúng các cấp; năm 2020, tỷ lệ dân số tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên ước đạt 43,2%, số gia đình thể thao ước đạt 30,1%, công tác giáo dục thể chất chính khóa đạt 100%, ngoại khóa đạt 98%; lực lượng vũ trang chiến sỹ khỏe đạt 100%. Đăng cai, tổ chức thành công giải bơi - lặn vô địch các câu lạc bộ quốc gia - khu

² Đội tuyển Toán, Vật lý: mỗi đội 10 HS; đội tuyển Hoá học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh: mỗi đội 8 HS.

vực 1 - Cúp Sun Sport Complex năm 2020; giải vô địch trẻ các lứa tuổi Vật cổ điển, Vật tự do quốc gia năm 2020; giải “ Vô địch các câu lạc bộ Golf toàn quốc năm 2020”. Tham gia thi đấu các giải thể thao thành tích cao theo kế hoạch. Lũy kế từ đầu năm đến tháng 11/2020, các VĐV thi đấu 109 giải, đạt 793 huy chương các loại, trong đó 206 HCV, 186 HCB, 292 HCD. Bên cạnh đó, tổ chức lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước; mở lớp tập huấn cho lực lượng cộng tác viên, hướng dẫn viên bơi chống đuối nước cho trẻ em tại một số huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

5.5. Tai nạn giao thông

Công an giao thông, Thanh tra giao thông phối hợp với các ngành, các địa phương huy động lực lượng, phương tiện, triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, bố trí lực lượng, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông. Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông tỉnh, tháng 11/2020 xảy ra 34 vụ tai nạn giao thông, làm chết 14 người, bị thương 27 người; so với tháng cùng kỳ, giảm 30,6% về số vụ, giảm 6,7% về số người chết, tăng 42,1% về số người bị thương. Tính chung 11 tháng năm 2020, toàn tỉnh xảy ra 370 vụ tai nạn giao thông, làm 134 người chết và 315 người bị thương; so với cùng kỳ năm trước, giảm 14,7% về số vụ, giảm 10,1% về số người chết, giảm 16,9% về số người bị thương.

Tháng 10/2020, lực lượng Cảnh sát giao thông, trật tự và cơ động đã tăng cường tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn tình trạng đua xe trái phép, không đội mũ bảo hiểm, xe ô tô chạy quá tốc độ, xe khách chở quá số người qui định, kiểm tra trọng tải phương tiện, kiểm tra nồng độ cồn. Qua kiểm lực lượng Cảnh sát giao thông đã phát hiện, xử lý 5.575 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, tạm giữ 1.073 phương tiện các loại, tước kiểm định và giấy phép lái xe 455 trường hợp, xử lý 350 trường hợp vi phạm nồng độ cồn trong khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông; tổng số tiền phạt vi phạm nộp Kho bạc Nhà nước trên 10.531 triệu đồng. Lực lượng Thanh tra giao thông đã lập biên bản vi phạm hành chính 51 trường hợp, nộp Kho bạc Nhà nước 827 triệu đồng; tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn 18 trường hợp và 20 phù hiệu.

5.6. Thiệt hại do thiên tai

Tính từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã xảy ra và chịu ảnh hưởng của 25 đợt thiên tai (16 đợt giông, lốc kèm theo mưa lớn, mưa đá; 3 cơn bão; 6 đợt nắng nóng) gây thiệt hại về người, tài sản, cơ sở hạ tầng và sản xuất tại nhiều địa phương trong tỉnh. Thiên tai xảy ra đã làm 01 người chết; 02 người bị thương; 9.131 ha lúa vụ mùa bị thiếu nước tưới do nắng nóng, hạn hán; 1.525 ngôi nhà, 117 ha lúa, 110 ha hoa màu, 850 ha cây trồng hàng năm, 42 ha cây trồng lâu năm, 46 ha cây ăn quả tập trung, 391 ha rừng bị thiệt hại và nhiều tài sản khác; ước tính giá trị thiệt hại khoảng 99,1 tỷ đồng.

Ngay sau khi mỗi đợt thiên tai xảy ra, cấp ủy, chính quyền các địa phương đã tổ chức các đoàn kiểm tra, chỉ đạo các địa phương khắc phục hậu quả, sớm ổn định đời sống nhân dân vùng bị ảnh hưởng của thiên tai; tổ chức thăm hỏi gia

đình có người bị chết, bị thương; chỉ đạo các thôn, đoàn thể huy động lực lượng giúp đỡ các gia đình bị thiệt hại, dọn dẹp, tu sửa nhà cửa bị hư hỏng, đồng thời hướng dẫn nhân dân khắc phục, chăm sóc diện tích cây trồng bị hư hại; khẩn trương thống kê, đánh giá tình hình thiệt hại và đề xuất nhu cầu hỗ trợ để khẩn trương khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

5.7. Cháy, nổ

Tháng 10/2020, xảy 09 vụ cháy³, thiệt hại 365 triệu đồng. Tính chung 10 tháng đầu năm 2020, toàn tỉnh xảy ra 123 vụ cháy, làm 02 người chết, 13 người bị thương, thiệt hại 4.759 triệu đồng. Tháng 10, lực lượng chức năng đã tổ chức kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC 106 lượt cơ sở, lập 86 biên bản kiểm tra, phát hiện 296 sơ hở, thiếu sót. Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC 03 trường hợp, phạt tiền 28,6 triệu đồng.

Khái quát lại, tháng Mười một, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì ổn định. Các hoạt động sản xuất kinh doanh ở hầu hết các ngành, lĩnh vực đều đạt kết quả khá so với tháng trước và tháng cùng kỳ, nhiều chỉ tiêu tăng so với cùng kỳ như: Sản lượng thủy sản, chỉ số sản xuất công nghiệp, thực hiện vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước, doanh thu bán lẻ hàng hoá, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống... Dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ, không phát sinh ca bệnh mới. Tuy nhiên, hoạt động của doanh nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn; một số dự án đầu tư mới, mở rộng sản xuất tiến độ thực hiện chậm. Các ngành, các cấp cần tiếp tục quan tâm, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 hiệu quả; phối hợp với các địa phương tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống và thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020./.

CỤC THỐNG KÊ THANH HÓA

³ TP. Thanh Hóa, Vĩnh Lộc mỗi địa phương 02 vụ; TX. Bim Sơn, Thạch Thành, Đông Sơn, Ngọc Lặc, Như Thanh mỗi địa phương 01 vụ.